

Số: 67 /KH-UBND

Trà Vinh, ngày 22 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp), Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (sau đây viết tắt là UBND tỉnh) ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai, thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây viết tắt là PBGDPL) theo quy định Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá khách quan, trung thực, toàn diện về tình hình tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL, kịp thời khắc phục hạn chế, khó khăn, vướng mắc; đề ra giải pháp thực hiện nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm và tinh thần phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL được giao thực hiện.

- Việc đánh giá thực hiện nghiêm túc, thường xuyên theo quy định; bảo đảm tính đồng bộ, toàn diện trong tổ chức, thực hiện, phù hợp của các phương pháp, công cụ đánh giá đối với mục đích, đối tượng, phạm vi và nội dung đánh giá.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai, hướng dẫn thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp - cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện).

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; các cuộc họp, hội nghị được tổ chức.

2. Nội dung đánh giá và phân công trách nhiệm thực hiện các nhóm tiêu chí

2.1 Nhóm tiêu chí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PBGDPL (Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và kết quả tổ chức thực hiện.

2.2 Nhóm tiêu chí triển khai các hoạt động PBGDPL (Điều 6 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

2.2.1. Đăng tải đầy đủ, kịp thời thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 13 Luật PBGDPL

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Đăng tải đầy đủ, kịp thời thông tin pháp luật theo quy định.

2.2.2. Tổ chức PBGDPL đầy đủ, kịp thời cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động thuộc phạm vi quản lý (Khoản 2 và Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- Đơn vị chủ trì và phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

2.2.3. Chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý (Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Trường Chính trị Trà Vinh và các Trường đại học, Cao đẳng, Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Thể thao trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

2.2.4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Khoản 5 Điều 6 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm; tập trung tháng cao điểm từ ngày 10/10 đến 10/11 hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

2.3. Nhóm tiêu chí về các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác PBGDPL (Điều 7 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

2.3.1. Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo quy định của pháp luật (Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

2.3.2. Bảo đảm tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật (Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ; UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm
- Kết quả, sản phẩm: Công văn, quyết định phân công, giao nhiệm vụ, bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm công tác PBGDPL.

2.3.3. Bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật (Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính; UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Bố trí đủ kinh phí đảm bảo cho công tác PBGDPL; huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL theo chủ trương xã hội hóa (nếu có).

2.3.4. Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật (Khoản 4 Điều 7 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- Đơn vị chủ trì và phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Trang thiết bị đầu tư cho công tác PBGDPL (máy tính, máy in, máy chiếu...) được bố trí.

2.4. Nhóm tiêu chí đánh giá hiệu quả tác động của công tác PBGDPL đối với xã hội (Điều 8 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm
- Kết quả, sản phẩm: Xây dựng Phiếu khảo sát; kết quả khảo sát.

2.5. Nhóm tiêu chí về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp)

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; Quyết định của Chủ tịch UBND củng cố, kiện toàn Hội đồng.

3. Kỳ đánh giá, cách thức đánh giá, chấm điểm

- Việc đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL được thực hiện định kỳ 02 năm một lần; mốc thời gian để tính kỳ đầu đánh giá là từ ngày 31/12/2018 đến ngày 31/12/2020. Nội dung đánh giá, chấm điểm dựa trên kết quả đạt được, mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với từng tiêu chí, chỉ tiêu thành phần quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

- Để có căn cứ cho việc đánh giá vào cuối kỳ, hoạt động đánh giá được thực hiện hàng năm (theo Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp), sẽ bắt đầu thực hiện từ năm 2019 trở đi (mốc thời gian của năm đánh giá từ 01/01 đến 31/12; số liệu được tính từ 01/01 đến 31/10 và ước tính đến 31/12 hàng năm). Thời gian hoàn thành việc đánh giá, chấm điểm đối với từng tiêu chí, chỉ tiêu thành phần theo Kế hoạch này và quy định Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp (báo cáo trước 15/11 hàng năm lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL năm).

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức tự đánh giá, chấm điểm hàng năm toàn bộ các nhóm tiêu chí, chỉ tiêu thành phần tổng hợp trong báo cáo công tác tư pháp gửi Bộ Tư pháp theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp. Tổ chức đánh giá, chấm điểm định kỳ 02 năm một lần đối với toàn bộ các nhóm tiêu chí, chỉ tiêu thành phần, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL gửi về Bộ Tư pháp theo thời gian quy định tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: Hàng năm và định kỳ 02 năm một lần, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL của cơ quan, đơn vị, địa phương theo từng tiêu chí, chỉ tiêu thành phần được phân công tại Kế hoạch này và báo cáo kết quả (tổng hợp trong báo cáo công tác tư pháp, PBGDPL) gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp; trường hợp cần thiết hoặc có nội dung chưa rõ, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan, đơn vị, địa phương gửi tài liệu kiểm chứng như: Báo cáo, kế hoạch, quyết định, công văn... làm cơ sở để UBND tỉnh tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại và báo cáo Bộ Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm và định kỳ 02 năm một lần.
- *Kết quả, sản phẩm:* Báo cáo kết quả đánh giá, chấm điểm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp làm đầu mối, tham mưu, giúp UBND tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất khi có đề nghị của Bộ Tư pháp.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung được phân công tại Kế hoạch này.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước cấp hàng năm cho sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và các nguồn kinh phí huy động hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có). Các nội dung chi và mức chi được thực hiện theo quy định trong Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 04/9/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Vụ PBGDPL, Cục Công tác phía Nam;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- CQ, ĐV là TV HĐPH PBGDPL tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BLE VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 64

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Hân

Số: 680 /QĐ-UBND
Số: 276 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 11 tháng 3 năm 2018
Trà Vinh, ngày 22 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến,
giáo dục pháp luật tỉnh Trà Vinh**

1. Ông Lê Văn Hãn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Chủ tịch Hội đồng.
Ông Trần Văn Phong GD Sở Tư pháp Trà Vinh
Ông Kim Sang PCT Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh TV
Ông Nguyễn Thanh Luân PGĐ Sở Thông tin và Truyền thông TV
Ông Thạch Tha Lai PGĐ Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh
Ông Dương Quang Ngọc PGĐ Sở Lao động - TB và Xã hội Trà Vinh
Ông Phan Thanh Quân PGĐ Công an tỉnh Trà Vinh
Ông Huỳnh Công Đức Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh TV
Ông Huỳnh Văn Đệ Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh TV
Ông Kiên Ninh Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh Trà Vinh
Ông Trần Thanh Khiết PGĐ Sở Tư pháp Trà Vinh
12. Ông Trần Văn Ba, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh
Ông Bùi Văn Bình PGĐ Sở Nội vụ Trà Vinh
Ông Trần Minh Thanh PGĐ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TV
Ông Nguyễn Văn Phương PGĐ Sở Giao thông vận tải Trà Vinh
Bà Huỳnh Bích Như PGĐ Sở Công Thương Trà Vinh
Ông Huỳnh Kíp Nổ PGĐ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Trà Vinh
Ông Trương Văn Huy PGĐ Sở Tài nguyên và Môi trường Trà Vinh

Ông Bùi Văn Minh PGĐ Sở Y tế Trà Vinh
Ông Phan Văn Trình PGĐ Sở Tài chính Trà Vinh
Ông Vương Hải Khoa PGĐ Sở Kế hoạch và Đầu tư Trà Vinh
Ông Nguyễn Văn Tâm PGĐ Sở Xây dựng Trà Vinh
Bà Thạch Thị Sô Phắc PGĐ Sở Khoa học và Công nghệ Trà Vinh
Ông Võ Văn Long Phó Chánh Thanh tra tỉnh Trà Vinh
Ông Tăng Chí Huấn GD Đài Phát thanh và Truyền hình TV
Ông Nguyễn Minh Khiêm Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh TV
27. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
* Mời các ông, bà có tên sau đây tham gia Ủy viên Hội đồng:
Bà Trần Thị Huyền Trân Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TV
Ông Trịnh Minh Tự Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh TV
Bà Dương Mỹ Pha Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy TV
Ông Nguyễn Ngọc Giao PCT Hội Cựu chiến binh tỉnh Trà Vinh
Bà Thạch Thị Thu Hà Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh
Bà Lê Bích Chi PCT Hội Nông dân tỉnh Trà Vinh
Bà Đinh Ngọc Huệ PCT Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Trà Vinh
Ông Trần Trí Cường Phó Bí thư Tỉnh đoàn Trà Vinh
Ông Huỳnh Văn Bửu PCT Hội Luật gia tỉnh Trà Vinh
Bà Phạm Thị Thanh Phương Tổng Biên tập Báo Trà Vinh
Ông Đặng Văn Chung Phó Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh TV
Ông Lê Văn Hương Phó Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh TV

**UBND TỈNH TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC
PHÁP LUẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/QĐ-HĐPH

Trà Vinh, ngày 14 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thay đổi thành viên Tổ Thư ký
Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Trà Vinh

<p>Ông Nguyễn Thanh Hà TP Văn bản, Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật Sở Tư pháp TV</p>
<p>Ông Phan Thanh Đoàn PTP Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Văn hóa – Văn nghệ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy TV</p>
<p>Ông Phan Việt Phương Phó Chánh Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông TV</p>
<p>Ông Nguyễn Nhật Tường PTB Ban Dân chủ - Pháp luật Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh TV</p>
<p>Bà Cao Thị Mỹ Trinh Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn TV</p>